

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

V/v triển khai thực hiện Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 31/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 31 tháng 8 năm 2024, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 929/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Về hoàn thiện đồng bộ hệ thống quy hoạch liên quan

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét bãi bỏ các quy hoạch, nội dung trong quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ trên địa bàn tỉnh theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 59 của Luật Quy hoạch (nếu có). Chủ động nghiên cứu, xây dựng các đề án thay thế (nếu cần thiết) để đảm bảo duy trì ổn định công tác quản lý nhà nước và định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực của tỉnh. Quá trình triển khai, không được phát sinh thêm các thủ tục hành chính, gây khó khăn trong quá trình thực hiện hoặc cố tình kéo dài việc triển khai các nội dung đã được nêu cụ thể trong Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27/02/2023 và Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 31/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu để phát sinh các vấn đề nêu trên.

- Rà soát các quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch xây dựng, các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành liên quan theo quy định của pháp luật

đảm bảo thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt; trường hợp có sự sai khác, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính thống nhất giữa các cấp độ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch năm 2017.

- Theo dõi, nghiên cứu nội dung các quy hoạch ngành quốc gia, các quy hoạch cấp trên có liên quan đến Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa; chủ động phát hiện các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh đảm bảo theo quy định.

2. Về triển khai thực hiện các dự án theo quy hoạch tỉnh

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lĩnh vực, địa bàn quản lý, chủ động vận động, xúc tiến đầu tư, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để triển khai các dự án ưu tiên đầu tư tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 31/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Kế hoạch sử dụng đất

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố, tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện kế hoạch sử dụng đất tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2025 đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia, Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Miền Trung thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch sử dụng đất quốc phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 được giao tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 và Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025; rà soát, điều chỉnh kịp thời quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện đã được phê duyệt theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị quyết 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030.

4. Về công bố kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với các đơn vị liên

quan, tổ chức công bố, tuyên truyền, phổ biến thông tin rộng rãi Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh tới Nhân dân, các cơ quan, tổ chức liên quan, nhà đầu tư; tạo đồng thuận và điều kiện thuận lợi để triển khai các nhiệm vụ, nội dung và các dự án đã được xác định trong Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

5. Về trách nhiệm theo dõi, triển khai các nội dung trong quy hoạch tỉnh và kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 26/3/2023 về thực hiện Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, chủ động tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 27/02/2023 và Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 31/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

6. Về xây dựng các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách thực hiện quy hoạch tỉnh

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương xây dựng các đề án, cơ chế, chính sách (tại Phụ lục II - kèm theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 31/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ) để trình cấp có thẩm quyền ban hành đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định (*có Phụ lục chi tiết kèm theo*).

Yêu cầu Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, NN, CN. (516.2024)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

Phụ lục:
DANH MỤC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN
QUY HOẠCH TỈNH THANH HÓA THỜI KỲ 2021-2030
(Kèm theo Công văn số /UBND-THKH ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Số TT	Nhiệm vụ	Dự kiến thời gian phê duyệt	Giai đoạn thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
I	Lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, đê điều và phòng chống thiên tai				
1	Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2026 - 2030	2025	2026 - 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	
2	Đề án phát triển, củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026-2030	2025	2026 - 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	
3	Đề án sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	2025	2026-2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	
4	Đề án nghiên cứu các giải pháp tiêu úng cho khu vực các huyện Yên Định, Thiệu Hóa, Thọ Xuân, Ngọc Lặc sau khi hệ thống kênh Bắc Sông Chu - Nam sông Mã đưa vào khai thác, sử dụng	2024	2024 - 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	
5	Chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030	2025	2026 - 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	
II	Lĩnh vực công nghiệp, thương mại				
1	Chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2027-2031	2026	2027-2031	Sở Công Thương	

Số TT	Nhiệm vụ	Dự kiến thời gian phê duyệt	Giai đoạn thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
2	Cơ chế chính sách phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2030	2024	2024-2030	Sở Công Thương	
3	Cơ chế, chính sách thu hút các dự án công nghiệp phụ trợ cho các ngành dầu khí, công nghiệp ô tô giai đoạn 2025 - 2030	2024	2025-2030	Sở Công Thương	
III	Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch				
1	Chương trình nâng cao chất lượng văn hóa tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030	2026	2026-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
2	Đề án Sân khấu học đường (đưa các loại hình nghệ thuật sân khấu giảng dạy cho các em học sinh)	2025	2025-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 31/8/2024, thời gian phê duyệt là năm 2024. Tuy nhiên, theo đề xuất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và để phù hợp với tình hình thực tế, thời gian phê duyệt là năm 2025.
3	Đề án về cơ sở đào tạo bóng đá trẻ Thanh Hóa	2024	2025-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
4	Chính sách đối với HLV, VĐV thể thao thành tích cao tỉnh Thanh Hóa	2025	2025-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
5	Chương trình phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030	2026	2026-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	

Số TT	Nhiệm vụ	Dự kiến thời gian phê duyệt	Giai đoạn thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
6	Cơ chế chính sách phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2024 - 2030.	2024	2024-2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
IV	Lĩnh vực đô thị hóa và cơ sở hạ tầng				
1	Đề án xã hội hóa đầu tư, khai thác Cảng hàng không Thọ Xuân	2025	2025-2030	Sở Giao thông vận tải	
2	Chương trình phát triển Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026-2030	2025	2026-2030	Ban QLKKT Nghi Sơn và các KCN	
3	Cơ chế, chính sách khuyến khích và đẩy mạnh thu hút nguồn vốn xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) giai đoạn 2026-2030	2025	2026-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
4	Chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển các dịch vụ công giai đoạn 2025-2030	2025	2026-2030	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, đề xuất xây dựng chính sách thuộc lĩnh vực theo dõi, quản lý theo quy định.	
4	Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030	2024	2024-2030	Sở Xây dựng	

Số TT	Nhiệm vụ	Dự kiến thời gian phê duyệt	Giai đoạn thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
V	Lĩnh vực y tế; giáo dục; lao động, thương binh, xã hội; nội vụ				
1	Nâng cấp CSVC các trường phổ thông để đạt chuẩn quốc gia	2026	2026-2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	Theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 31/8/2024, thời gian phê duyệt là năm 2024, giai đoạn thực hiện là 2024-2030. Tuy nhiên, theo đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo và để phù hợp với tình hình thực tế, thời gian phê duyệt là năm 2026 và giai đoạn thực hiện là 2026-2030.
2	Nâng cấp CSVC các trường mầm non để đạt chuẩn quốc gia	2026	2026-2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	nt
3	Đề án nâng cao chất lượng giáo dục ngoại ngữ	2026	2026-2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	nt
4	Đề án xây dựng Bệnh viện Lão khoa tỉnh Thanh Hóa	2024	2024-2027	Sở Y tế	
5	Đề án phát triển y tế chuyên sâu, tiến tới hình thành trung tâm y tế tại Thanh Hóa	2024	2026-2030	Sở Y tế	
6	Đề án Bệnh viện Chấn thương - Chính hình	2025	2025-2030	Sở Y tế	

Số TT	Nhiệm vụ	Dự kiến thời gian phê duyệt	Giai đoạn thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
7	Cơ chế, chính sách thu hút, phát triển nguồn nhân lực y tế trình độ cao giai đoạn 2025 - 2030	2026	2026-2030	Sở Y tế	
8	Đề án nâng cao chất lượng chuyên môn, đời sống đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2024 - 2030	2024	2024-2030	Sở Nội vụ	
VI	Lĩnh vực khoa học và công nghệ				
1	Đề án hỗ trợ phát triển Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - Trường Đại học Hồng Đức sớm trở thành trung tâm của khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khu vực Bắc Trung Bộ.	2024	2024-2030	Trường Đại học Hồng Đức chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ	
2	Chương trình phát triển Trường Đại học Hồng Đức, Đại học Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Đại học Y Thanh Hóa, Viện Nông nghiệp Thanh Hóa trở thành Trung tâm nghiên cứu khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo hàng đầu của Khu vực Bắc Trung Bộ.	2024	2024-2030	Trường Đại học Hồng Đức, Đại học Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Đại học Y Thanh Hóa, Viện Nông nghiệp Thanh Hóa	
3	Đề án phát triển Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2026-2030	2025	2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	
4	Chính sách hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	2025	2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	

Số TT	Nhiệm vụ	Dự kiến thời gian phê duyệt	Giai đoạn thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
5	Chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030.	2025	2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	
6	Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026 - 2030	2025	2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	
7	Đề án “Nâng cao năng lực tư vấn, chứng nhận, kiểm định, kiểm nghiệm; hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất - chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm, đảm bảo đo lường trong doanh nghiệp cho Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng”.	2025	2026-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	
VII	Lĩnh vực quốc phòng, an ninh				
1	Đề án tăng cường đảm bảo an ninh biên giới phía Tây Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030.	2025	2026-2030	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	
2	Đề án củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng Dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.	2025	2026-2030	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	
3	Đề án nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng Bộ đội địa phương, Dân quân tự vệ, Dự bị động viên tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.	2025	2026-2030	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	

Số TT	Nhiệm vụ	Dự kiến thời gian phê duyệt	Giai đoạn thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện	Ghi chú
4	Đề án tăng cường bảo vệ chủ quyền, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho Nhân dân và các hoạt động kinh tế biển, đảo tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030.	2025	2026-2030	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	
5	Đề án giải quyết tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy tại địa bàn các xã biên giới tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026-2030.	2025	2026-2030	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	